

# MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN GIỮA CHÍNH QUYỀN TRUNG ƯƠNG VÀ ĐỊA PHƯƠNG Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

TRẦN VĂN NHÃ<sup>(\*)</sup>

**Tóm tắt:** Việc phân cấp, phân quyền của chính quyền là vấn đề lớn được đặt ra trên hai phương diện lý luận và thực tiễn ở nước ta hiện nay. Phân cấp là việc phân định nhiệm vụ, quyền hạn cho từng cấp hành chính để việc quản lý được thuận lợi và hiệu quả. Phân quyền là giao cho các cấp chính quyền, các bộ phận trong bộ máy nhà nước những quyền hạn để thực hiện, giải quyết những công việc nhất định. Bài viết này bước đầu phân tích một số vấn đề đặt ra trong phân cấp, phân quyền giữa trung ương và địa phương ở nước ta hiện nay.

**Từ khóa:** Phân cấp; phân quyền; phát huy quyền tự chủ.

**Abstract:** Power delegation is a huge issue both theoretically and practically in Vietnam nowadays. In term of administrative organization, delegation requires allocation of tasks to tiers of the bureaucracy for productivity. In term of power, delegation requires power sharing between divisions to assure decision making capacity. This article analyzed issues presented in delegation between central and local government in Vietnam.

**Keywords:** Delegation; autonomy.

Ngày nhận bài: 22/11/2019; Ngày sửa bài: 15/01/2020; Ngày duyệt đăng bài: 27/02/2020.

Trong công cuộc đổi mới đất nước hơn 30 năm qua, việc thực hiện phân cấp, phân quyền nhằm phát huy tính tự chủ năng động, sáng tạo của chính quyền địa phương đi đôi với đảm bảo vấn đề tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp trong quản lý, điều hành các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội là một trong những vấn đề cấp thiết được Đảng và Nhà nước quan tâm. Trong bối cảnh toàn cầu hoá, mở cửa, hội nhập kinh tế thế giới, nước ta đang thực hiện xây dựng kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; xây dựng nhà nước pháp quyền định hướng xã hội chủ nghĩa đã và đang đặt ra hàng loạt vấn đề cấp bách cả về lý luận và thực tiễn trong thực hiện phân cấp, phân quyền giữa trung ương và địa phương cần được làm rõ.

**I. Khái quát về phân cấp, phân quyền giữa trung ương và địa phương**  
Phân cấp, phân quyền giữa trung ương

và địa phương là một vấn đề rất cấp bách đã được đặt ra ngay từ những ngày đầu thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Cụ thể, vấn đề này được thể hiện trong Sắc lệnh số 63, ngày 22/11/1945 và Sắc lệnh số 76 ngày 21/12/1945 của Chính phủ lâm thời, đưa ra quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính Nhà nước ở các địa phương. Từ đó đến nay, tùy vào điều kiện lịch sử, căn cứ vào bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội ở từng giai đoạn phát triển, vấn đề phân cấp, phân quyền được Đảng và Nhà nước thể chế hóa trong các Hiến pháp năm 1946, 1959, 1980, 1992, 2013 và các luật tổ chức bộ máy Nhà nước Việt Nam.

Từ năm 2001 đến nay, vấn đề phân cấp, phân quyền đã có những bước phát triển

<sup>(\*)</sup> ThS., Giảng viên Khoa Khoa học Chính trị - Trường Đại học Nội vụ Hà Nội.

quan trọng, đặc biệt là việc thể chế hóa trong các văn bản pháp luật. Quốc hội đã ban hành Luật Tổ chức Chính phủ năm 2001 và Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 khóa IX đã đề ra yêu cầu khẩn trương hoàn thành việc phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và địa phương trên từng ngành, từng lĩnh vực một cách đồng bộ, bảo đảm hiệu lực quản lý thống nhất, xuyên suốt của Trung ương đối với địa phương và khuyến khích tính sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của các địa phương<sup>(1)</sup>. Sau đó, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 08/2004/NQ-CP “Về tiếp tục đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và chính quyền tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”, tập trung vào phân cấp thẩm quyền, trách nhiệm giữa Chính phủ và chính quyền cấp tỉnh trên các lĩnh vực chủ yếu: quản lý quy hoạch, kế hoạch, đầu tư phát triển; ngân sách nhà nước, đất đai, tài nguyên, doanh nghiệp nhà nước, hoạt động sự nghiệp, dịch vụ công; tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức.

Vấn đề phân cấp, phân quyền giữa trung ương và địa phương có bước tiến vượt bậc được thể hiện rõ trong Hiến pháp năm 2013, Chương IX - “Chính quyền địa phương”. Đến năm 2015, Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương được ban hành, cụ thể hóa tinh thần của Hiến pháp trong phân cấp, phân quyền hành chính nhà nước. Ngày 21/3/2016, Chính phủ tiếp tục ban hành Nghị quyết số 21/2016/NQ-CP về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tập trung vào năm lĩnh vực: quản lý ngân sách nhà nước; quản lý doanh nghiệp nhà nước; quản lý đầu tư công; quản lý công vụ, cán bộ, công chức, viên chức; quản lý đất đai.

Vấn đề phân cấp, phân quyền giữa trung ương và địa phương tiếp tục được thực hiện

manh mẽ trong thời gian gần đây thể hiện ở việc Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định tiếp tục: “thực hiện phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm; đồng thời, xây dựng cơ chế kiểm soát quyền lực chặt chẽ bằng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, để cao trách nhiệm giải trình và tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện”<sup>(2)</sup>.

Phân cấp được hiểu là việc phân định nhiệm vụ, quyền hạn cho từng cấp hành chính để việc quản lý được thuận lợi và hiệu quả. Bản chất của phân cấp là việc cấp trên chuyển giao những nhiệm vụ, quyền hạn nhất định do cấp mình đang nắm giữ cho cấp dưới thực hiện với nguyên tắc cấp dưới có đủ điều kiện, năng lực thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn ấy.

Nội dung của phân cấp là giao cho các cấp chính quyền, các bộ phận trong bộ máy nhà nước những nhiệm vụ, quyền hạn để thực hiện, giải quyết những công việc nhất định. Những nhiệm vụ, quyền hạn được giao cho các cơ quan nhà nước mỗi cấp được xác định sao cho phù hợp, căn cứ vào vị trí, tính chất và chức năng của từng cơ quan, đơn vị trong bộ máy nhà nước, được thể hiện dưới dạng các quyền, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị đó<sup>(3)</sup>.

<sup>(1)</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Hội nghị lần thứ chín Ban chấp hành Trung ương khóa IX, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr. 99.

<sup>(2)</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

<sup>(3)</sup> Dẫn theo: Phạm Hữu Nghị, *Phân cấp, phân quyền và kiểm soát quyền lực ở nước ta*, Tham luận Hội thảo Một số vấn đề chính trị, pháp lý phục vụ văn kiện Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam, Hội đồng Lý luận Trung ương và Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, 2019.

Phân quyền là hoạt động phân định trách nhiệm thông qua chức năng của tổ chức và là một trong những quyết định quan trọng nhất của hoạt động quản lý. Phân quyền và việc ủy nhiệm công việc một cách chính thức để người được trao quyền chịu trách nhiệm những công việc cụ thể. Phân quyền của chính quyền địa phương là sự phân bổ quyền hạn, trách nhiệm giữa các cơ quan công quyền ở địa phương (Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân) thông qua chức năng nhằm phân định trách nhiệm, quyền hạn giữa Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp địa phương.

## 2. Một số vấn đề đặt ra trong phân cấp, phân quyền giữa chính quyền trung ương và địa phương ở Việt Nam hiện nay

Có thể khẳng định rằng, trong tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước của Việt Nam, nước ta áp dụng mô hình nhà nước đơn nhất, tổ chức mô hình chính quyền trung ương - địa phương theo cơ cấu thứ bậc. Chính quyền địa phương được coi là cấp dưới của chính quyền trung ương. Do vậy, trong tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, các cơ quan thuộc chính quyền địa phương thực hiện việc quản lý nhà nước dựa trên nguyên tắc dân chủ, hài hoà lợi ích địa phương với lợi ích chung của cả nước.

Trong thực tiễn thực hiện phân cấp, phân quyền giữa chính quyền nhà nước trung ương và địa phương được cụ thể hóa rõ nét trong thời gian gần đây từ khi Hiến pháp năm 2013 được ban hành và cụ thể hóa hơn trong Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015. Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 21/2016/NQ-CP về Phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trên cơ sở Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015. Trong các văn bản này, mục tiêu của phân cấp,

phân quyền quản lý được xác định là “nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực trên cơ sở thực hiện phân cấp hợp lý, rõ ràng về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, bảo đảm sự quản lý thống nhất của Chính phủ, phát huy tính chủ động, trách nhiệm, tinh thần sáng tạo của chính quyền địa phương”<sup>(4)</sup>. Năm 2019, Bộ Nội vụ đã tiến hành tổng kết 3 năm thi hành Luật tổ chức chính quyền địa phương, trong báo cáo Tổng kết đã đưa ra nhận định: “Một số nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã chưa được quy định rõ”, “việc phân công, phân cấp, phân quyền giữa các ngành, các cấp... chưa hợp lý, mạnh mẽ, đồng bộ”<sup>(5)</sup>.

Mặc dù vấn đề phân cấp, phân quyền giữa trung ương và địa phương đã được quy định khá rõ trong văn kiện của Đảng; trong Hiến pháp và các đạo luật... tuy nhiên, việc phân định này mới giải quyết được bước đầu làm rõ vấn đề phân định thẩm quyền giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn. Trong quy định của pháp luật và thực tiễn cho thấy mô hình tổ chức, hoạt động và sự phân cấp quản lý nói chung của chính quyền trung ương với địa phương chưa rõ và còn nhiều bất cập.

Theo chúng tôi, bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, việc phân cấp, phân quyền giữa trung ương và địa phương ở Việt Nam còn không ít những vấn đề vướng mắc, bất cập đặt ra như:

<sup>(4)</sup> Vũ Thư (2019), *Vấn đề phân quyền, phân cấp giữa trung ương và địa phương ở Việt Nam*, Tham luận Hội thảo “Phân định thẩm quyền giữa các cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương”, do Viện Nhà nước và Pháp luật, Konrad Adenauer Stiftung đồng tổ chức, 7/2019.

<sup>(5)</sup> Bộ Nội vụ (2019), Báo cáo Tổng kết số 1219/BC-BNV.

Một là, dù nước ta đã thực hiện đổi mới hơn ba mươi năm, nhưng bộ máy nhà nước vẫn còn chịu ảnh hưởng của cơ chế quản lý tập trung, bao cấp; vẫn còn tình trạng tập trung quyền lực khá cao vào các cơ quan trung ương, chưa mạnh dạn giao quyền cho địa phương; ngược lại, phía địa phương còn tình trạng trông chờ, ỷ lại vào Trung ương. Khi chính quyền địa phương không được trao quyền quyết định những vấn đề quan trọng ở địa phương sẽ là trở ngại cho sự phát triển của địa phương. Mặt khác, khi quyền lực vẫn tập trung quá lớn ở chính quyền trung ương sẽ dẫn đến tình trạng quan liêu, thiếu thực tế, một số văn bản ban hành thiếu tính khả thi hoặc khó có thể thực hiện được. Thực tế thời gian qua cho thấy, không ít những văn bản của một số bộ không thể triển khai vì thiếu tính khả thi hoặc không phù hợp với thực tiễn địa phương. Đây là một rào cản lớn khi chúng ta đang đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cấp chính quyền địa phương. Trong bối cảnh nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế ngày càng mạnh mẽ, với những thách thức và yêu cầu trong quản lý trên mọi lĩnh vực, sẽ khó có thể xây dựng một nền quản lý công hiệu quả nếu vẫn duy trì việc tập trung quyền lực vào các cơ quan trung ương.

Hai là, mô hình tổ chức chính quyền địa phương ở các cấp, các địa phương gần giống nhau, trong khi lại áp dụng cho các đơn vị hành chính - lãnh thổ rất khác nhau (miền núi, hải đảo...) nên chính quyền địa phương khó hoạt động hiệu quả, chưa phát huy được thế mạnh của mỗi địa phương, làm hạn chế tính đa dạng trong sự phát triển của các địa phương. Thực tế cho thấy, nước ta có rất nhiều vùng miền khác nhau, đặc điểm địa lý khác nhau, trình độ dân trí, cán bộ cũng rất khác nhau, do vậy, không

thể có một mô hình thống nhất cho đồng bằng, miền núi, hải đảo hay vùng biển. Do vậy, vấn đề đặt ra là cần phải tiếp tục nghiên cứu, tổ chức chính quyền địa phương ở các cấp cho phù hợp với điều kiện đặc thù của địa phương nhưng vẫn phải đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống chính trị của Việt Nam.

Ba là, việc phân định thẩm quyền, trách nhiệm của các cấp chính quyền địa phương được phân định chưa đủ rõ ràng, quyền lực không đủ mạnh, các điều kiện về tổ chức, cán bộ, tài chính, ngân sách, cơ sở vật chất để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn chưa bảo đảm để thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp. Các quy định trong pháp luật hiện hành về phân cấp, phân quyền chưa thực sự rõ ràng. Với những quy định hiện nay rất khó để khẳng định được các nhiệm vụ, quyền hạn phân quyền cho địa phương là gì; thực hiện phân cấp, phân quyền chưa có tiêu chí và kế hoạch rõ ràng, đặc biệt là vấn đề lợi ích đã làm cản trở việc thực hiện phân cấp, phân quyền giữa trung ương và địa phương. Mẫu thuẫn này đã ảnh hưởng đến hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước. Phân cấp, phân quyền trong kinh tế phải rõ việc, rõ địa chỉ, rõ trách nhiệm, đặc biệt là trong quản lý các doanh nghiệp nhà nước và đầu tư nước ngoài hiện nay.

Trong 10 năm gần đây, các địa phương được phân quyền tự chủ rất lớn về quy hoạch phát triển, phân cấp đất, quyền quyết định xây dựng các cơ sở hạ tầng trong tỉnh, thu hút vốn đầu tư nước ngoài, tuy nhiên, những chính sách kinh tế lớn, những dự án đầu tư lớn đều phải xin ý kiến chỉ đạo và có sự đồng ý của cấp trên. Thực tế cho thấy, phần lớn dự án đầu tư công đều được phân cấp cho ngành và địa phương, dẫn tới hệ quả xấu là việc quyết định đầu tư công đã tách rời việc bố trí vốn và hầu hết các dự án đầu tư này đều được

quyết định từ Trung ương chứ không phải do địa phương tự quyết định. Do vậy, khi xảy ra những vấn đề về hiệu quả đầu tư thấp, sản xuất thua lỗ, sự cố môi trường thì không quy trách nhiệm được cho cấp nào để xử lý trách nhiệm.

Có thể khẳng định rằng, để phát triển kinh tế, xã hội cả nước nói chung và từng địa phương nói riêng không thể không cần đến các nguồn lực, đặc biệt là nguồn lực tài chính cho việc đầu tư phát triển kinh tế. Nếu như không có nguồn lực tài chính, không được tự chủ nguồn lực tài chính thì không thể đầu tư cho phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương. Do vậy, để phát huy sức mạnh của trung ương và địa phương nhất thiết phải có sự phân định rạch ròi ngân sách quốc gia (trung ương) và ngân sách địa phương. Trong đó, xác định rõ phần ngân sách là nguồn thu của địa phương và phần ngân sách do trung ương tài trợ. Chính quyền địa phương được quyền tự chủ nguồn thu của địa phương theo Luật ngân sách nhà nước, nguồn thu này nên do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định (thu và sử dụng đầu tư). Thực tiễn cho thấy, trong phân cấp thu, chi ngân sách... hiện nay còn có sự chồng lấn giữa cấp Trung ương và cấp địa phương đối với cùng một nhiệm vụ chi. Mặt khác, hầu hết các định mức, chế độ, tiêu chuẩn phân bổ và chi tiêu ngân sách nhà nước do Trung ương thống nhất ban hành, nhưng trên thực tế chưa thực sự phù hợp với địa phương, bởi vì sự phát triển của từng địa phương có sự khác nhau rất xa, nhất là giữa miền núi, đồng bằng và thành phố<sup>(6)</sup>. Đối với nguồn thu ngân sách cũng cần phải tính đến tính đặc thù và hợp lý giữa các địa phương, đặc biệt là đối với các địa phương có nguồn lợi tự nhiên từ nguồn thu dầu khí sử dụng đất đai lớn như Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, TP. Đà Nẵng.

Bốn là, công tác kiểm tra, giám sát đối với chính quyền địa phương trong thực hiện nghĩa vụ, quyền hạn được phân cấp, phân quyền còn nhiều hạn chế. Nhiều địa phương lợi dụng việc phân cấp, phân quyền để đưa ra các quyết sách vì lợi ích cục bộ hoặc thực hiện theo hướng có lợi cho địa phương, thậm chí sẵn sàng vi phạm các quy định do cơ quan trung ương ban hành. Thực tiễn cho thấy, việc thiếu kiểm soát của chính quyền trung ương đối với chính quyền địa phương đã dẫn đến nhiều sai phạm, vượt thẩm quyền ở nhiều địa phương, điển hình trong quản lý đất đai như Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hà Nội... trong thời gian qua, gây bức xúc trong dư luận xã hội, thậm chí còn làm mất ổn định kinh tế - chính trị, an ninh, an toàn xã hội. Trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 ban hành theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 đã đề ra nhiệm vụ: "Hoàn thiện cơ chế phân cấp, bảo đảm quản lý thống nhất về tài nguyên, khoáng sản quốc gia; quy hoạch và có định hướng phát triển; tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra; đồng thời đề cao vai trò chủ động, tinh thần trách nhiệm, nâng cao năng lực của từng cấp, từng ngành". Do vậy, đồng thời với việc trao quyền hạn, trách nhiệm, đề cao vai trò chủ động, tự chủ của địa phương trong quản lý kinh tế, phân cấp hợp lý cho chính quyền địa phương trong quy hoạch phát triển kinh tế địa phương thì phải tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát của trung ương với địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, phân

<sup>(6)</sup> Hữu Hạnh, *Những vấn đề đặt ra trong phân cấp nhà nước về quản lý kinh tế - xã hội*, <http://www.tapchicongsan.org.vn/Home/Viet-nam-tren-duong-doi-moi/Cai-cach-hanh-chinh/2011/3754/Nhung-van-de-dat-ra-trong-phan-cap-nha-nuoc-ve-quan.aspx>

quyền, kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật để xử lý nghiêm minh, tránh hậu quả nghiêm trọng.

### 3. Kết luận

Trong bối cảnh hiện nay, nước ta đang xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, do vậy, vấn đề đặt ra đối với Đảng và Nhà nước là cần tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện chính sách, pháp luật nói chung trong đó có pháp luật và chính sách về phân cấp, phân quyền giữa trung ương và địa phương. Đặc biệt, việc phân cấp, phân quyền cần phải phù hợp với trình độ phát triển kinh tế, xã hội, khả năng quản lý của địa phương trong từng giai đoạn, từng ngành, từng lĩnh vực kinh tế, xã hội và điều kiện phát triển của địa phương. Phát huy dân chủ rộng rãi trong việc thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các địa phương, đảm bảo phát huy thế mạnh của địa phương. Phân cấp, phân quyền tăng cường sự chủ động, minh bạch, trách nhiệm giải trình và năng lực giải quyết các công việc của các cơ quan chính quyền địa phương; tăng cường sự giám sát một cách trực tiếp và hiệu quả của nhân dân, thúc đẩy tự quản địa phương đảm bảo giữ vững nguyên tắc quyền lực nhà nước là thống nhất, thuộc về nhân dân.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hiến pháp năm 2013.
2. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.
3. Bộ Nội vụ (2019), Báo cáo Tổng kết số 1219/BC-BNV
4. Nguyễn Văn Cương (2015), Về phân định thẩm quyền giữa chính quyền trung ương và chính quyền địa phương ở Việt

Nam hiện nay, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

5. Nguyễn Đăng Dung (2003), "Bàn về cải cách chính quyền nhà nước ở địa phương", Tạp chí Nghiên cứu lập pháp.

6. Nguyễn Đăng Dung (2006), Tổ chức bộ máy nhà nước Việt Nam theo các Hiến pháp 1946, 1959, 1980, 1992 và 1992 sửa đổi, bổ sung năm 2001, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

7. Hữu Hạnh, Những vấn đề đặt ra trong phân cấp nhà nước về quản lý kinh tế xã hội, [http://www. tapchicongsan.org.vn](http://www.tapchicongsan.org.vn).

8. Đại học quốc gia Hà Nội (2011), Phân cấp quản lý nhà nước, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội.

9. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

10. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

11. Nguyễn Minh Doan (2011), "Đổi mới tổ chức bộ máy nhà nước trong hiến pháp sửa đổi", Nghiên cứu lập pháp.

12. Nguyễn Minh Doan (2012), "Phân cấp, phân quyền giữa trung ương và địa phương", Tạp chí Luật học (5).

13. Trần Ngọc Đường (2015), "Một số ý kiến bình luận về mô hình tổ chức chính quyền địa phương", Diễn đàn pháp luật Hoàn thiện quy định về tổ chức chính quyền địa phương theo Hiến pháp mới.

14. Vũ Thư (2019), Vấn đề phân quyền, phân cấp giữa trung ương và địa phương ở Việt Nam, Tham luận Hội thảo "Phân định thẩm quyền giữa các cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương", do Viện Nhà nước và Pháp luật, Konrad Adenauer Stiftung đồng tổ chức, 7/2019.